

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓN QUẢN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **90** /2019/HS-ST

Ngày: 02-12-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trịnh Văn Đoan

2. Bà Trương Thị Ngọc Linh

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Long – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hón Quản tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 12 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 85/2019/TLST-HS ngày 07/11/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2019/QĐXXST-HS ngày 15/11/2019 đối với bị cáo:

Đặng Văn T, sinh ngày 20/10/1990; tại: Bình Phước; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký HKTT: Tổ 2, ấp Long B, xã Tân Q, huyện Hón Q, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Văn H (đã chết) và bà Vũ Thị M, sinh năm 1949; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bị Tòa án nhân dân huyện Chơn Th, tỉnh Bình Phước xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 64/2008/HS-ST ngày 20/11/2008, đã xóa án tích. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Trần Văn Th, sinh năm 1966; Nơi cư trú: Tổ 02, ấp Long B, xã Tân Q, huyện Hón Q, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 03/11/2018, sau khi đi chơi và đã uống rượu Đặng Văn T điều khiển xe mô tô Sirius, (không có biển số) đi về nhà. Khoảng 00 giờ ngày

04/11/2019 thì T đi qua nhà ông Trần Văn Th tại tổ 2, ấp Long Bình, xã Tân Q, huyện Hớn Q, tỉnh Bình Phước (gần nhà T) và phát hiện trong sân nhà ông Th có một xe ba gác, trên thùng xe có bộ âm ly, loa dàn nhạc đám cưới không có người trông coi nên nảy sinh ý định lấy trộm bán lấy tiền tiêu xài. Sau đó T đưa xe mình đang đi xuống mương thoát nước trước nhà ông Th, đuôi xe mô tô sát cổng, dưới mép sân nhà rồi đi đến thùng xe ba gác, đẩy khung sắt có gắn bánh xe chứa bộ âm ly (gồm 01 đầu thu micrô màu đen, 01 đầu lọc âm hiệu “PEAVEY”, 01 âm ly hiệu “GHS”) trên thùng xe xuống đất và đẩy tới chỗ xe mô tô của T, cho lên yên xe đồng thời lấy dây ràng cột lại. T đẩy xe mô tô theo dọc mương thoát nước để đi lên đường nhựa, khi cách mép cổng sân nhà ông Th khoảng hơn 08 mét thì xe mô tô bị ngã. Lúc này ông Th cùng con trai là Trần TN đang ngủ trong nhà nghe TNg chó sủa lớn nên thức dậy đi ra và dùng đèn pin soi thấy T đang nâng bộ âm ly lên xe mô tô. Thấy vậy ông Th nói “Sao mày ăn cắp đồ nhà tao”, T trả lời “Tôi không ăn cắp, tại tôi đi bộ trên xã về thấy đồ dính trên xe nên tôi lấy tôi chạy”, ông Th nói “Mày không ăn cắp thì để tao gọi Công an”. Khi ông Th vừa nói xong, T liền cầm một con dao dài khoảng 34cm, lưỡi bằng sắt, cán bằng gỗ, để sẵn trên gác ba ga xe mô tô đi đến chỗ ông Th và TN nên ông Th và TN bỏ chạy vào trong nhà. Sau đó, T quay lại xe mô tô cắt đứt sợi dây ràng làm cho dàn âm ly trên yên xe bị rơi xuống mương nước, T dựng xe mô tô lên và điều khiển xe về nhà; còn ông Th đã trình báo vụ việc cho cơ quan Công an để giải quyết theo quy định. Tại Cơ quan điều tra, Đặng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số: 145/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 06/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hớn Q kết luận:

- 01 (một) đầu thu micrô màu đen, nhãn hiệu SHURE (U-930), màu đen.
- 01 (một) đầu lọc, âm hiệu “PEAVEY”, màu trắng – bạc.
- 01 (một) âm ly hiệu “GHS”, loại GP – 5200, màu đen.

Giá trị của tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt là 5.340.000đ (năm triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số 79/CT-VKS ngày 06 tháng 11 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Q đã truy tố bị cáo Đặng Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Đặng Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản” . Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự : Xử phạt Đặng Văn T mức án tù 09 đến 12 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô nhãn hiệu SIRIUS, không có biển số, số máy: 5C6H - 032671, số khung: S5C6H0EY032657, màu trắng tím. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của chị Lâm Thị Thúy Ng, sinh năm 1996 ngụ khu phố 2, thị trấn Tân K, huyện Hớn Q, tỉnh Bình Phước cho T mượn, sau đó T dùng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản thì chị Ng không biết. Do đó căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hớn Q đã trả lại cho chị Ng theo quy định.

Đối với 01 dàn âm ly gồm: 01 đầu thu micrô màu đen; 01 đầu lọc âm, màu trắng bạc và 01 âm ly hiệu “GHS”, màu đen. Đây là tài sản hợp pháp của ông Trần Văn Th, căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Th theo quy định.

Đối với 01 con dao dài 34cm, có lưỡi bằng kim loại, cán bằng gỗ hai đầu bọc kim loại; 01 thanh kim loại hình trụ tròn, rỗng, dài 92cm; 01 thanh kim loại hình trụ - tròn, rỗng, dài 33,3 cm và 01 sợi dây ràng sọc đỏ, vàng, dài 1,58 mét. Đây là những vật chứng đã được thu giữ trong quá trình điều tra vụ án. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

- Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.
- Tranh luận: Bị cáo không tranh luận.
- Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo đã hối hận xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hớn Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Q và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa, Đặng Văn T thừa nhận khoảng 00 giờ ngày 04/11/2019 khi đi ngang qua nhà ông Trần Văn Th và phát hiện ông Th để bộ âm ly, loa dàn nhạc trên thùng xe ba gác ngoài sân không có người trông coi nên đã nảy sinh ý định lấy trộm bán lấy tiền tiêu xài. Bị cáo đã đưa dàn âm ly, loa lên yên xe và dùng dây ràng

lại nhưng chưa chạy xe đi được thì bị ông Th phát hiện nên bị cáo cắt dây cho đàn âm thanh rơi xuống mương và đi về nhà.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số: 145/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 06/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hớn Q kết luận: Các tài sản bị cáo chiếm đoạt gồm 01 (một) đầu thu micrô màu đen, nhãn hiệu SHURE (U-930), màu đen; 01 (một) đầu lọc, âm hiệu “PEAVEY”, màu trắng – bạc; 01 (một) âm ly hiệu “GHS”, loại GP – 5200, màu đen; tại thời điểm bị chiếm đoạt là 5.340.000đ (năm triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng). Như vậy, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Q truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay là có căn cứ.

Đặng Văn T là người đã thành niên, có đầy đủ khả năng nhận thức và chịu trách nhiệm về hành vi của mình. Bị cáo biết chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Năm 2008 bị cáo Đặng Văn T đã bị Tòa án nhân dân huyện Chơn Th, tỉnh Bình Phước xét xử 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản nhưng đến nay bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do vậy, tuy đã được xóa án tích nhưng bị cáo vẫn được xác định là có nhân thân xấu, tình tiết này được Hội đồng xét xử xem xét đến khi quyết định hình phạt.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Do vậy, cần áp dụng một hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt áp dụng:

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội gây thiệt hại không lớn, người bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo nên được Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Hình phạt áp dụng: Xét tính chất mức độ nguy hiểm trong hành vi của bị cáo và yêu cầu của việc phòng ngừa tội phạm nên Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Đặng Văn T.

[4] Về quan điểm của đại diện viện kiểm sát:

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng:

Do đã xác định được xe mô tô nhãn hiệu SIRIUS, không có biển số, số máy: 5C6H - 032671, số khung: S5C6H0EY032657, màu trắng tím là tài sản hợp pháp của chị Lâm Thị Thúy Nga, sinh năm 1996; ngụ khu phố 2, thị trấn Tân Khai, huyện Hớn Q, tỉnh Bình Phước và 01 dàn âm ly gồm: 01 đầu thu micrô màu đen; 01 đầu lọc âm, màu trắng bạc và 01 âm ly hiệu “GHS”, màu đen là tài sản hợp pháp của ông Trần Văn Th, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hớn Q căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đã trả lại cho chị Nga và ông Th đúng quy định.

Đối với 01 con dao dài 34cm, có lưỡi bằng kim loại, cán bằng gỗ hai đầu bọc kim loại; 01 thanh kim loại hình trụ tròn, rỗng, dài 92cm; 01 thanh kim loại hình trụ - tròn, rỗng, dài 33,3 cm và 01 sợi dây ràng sọc đỏ, vàng, dài 1,58 mét. Đây là những vật chứng đã được thu giữ trong quá trình điều tra vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ông Trần Văn Th đã nhận tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên không giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[2] Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm h, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Đặng Văn T 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[3] Về vật chứng vụ án: *Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự*

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 34cm, có lưỡi bằng kim loại, cán bằng gỗ hai đầu bọc kim loại; 01 thanh kim loại hình trụ tròn, rỗng, dài 92cm; 01 thanh kim loại hình trụ - tròn, rỗng, dài 33,3 cm và 01 sợi dây ràng sọc đỏ, vàng, dài 1,58 mét.

Vật chứng trên được chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hớn Q, tỉnh Bình Phước theo Quyết định chuyển vật chứng số 54/QĐ-VKS ngày 06/11/2019.

[4] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Đặng Văn T chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm. Người vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Q;
- Bị cáo và đương sự;
- Bộ phận HSNVCS CA Hớn Q;
- Phòng HSNVCS CA tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS huyện Hớn Q;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đoàn Thị Thu Thủy